

Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng (HASECO)

BẢN TIN SÁNG

Ngày 11.06.2026



1. VĨ MÔ THẾ GIỚI

Lạm phát Mỹ lên 4.2%, cao nhất 3 năm khi giá năng lượng tăng 23.5%

Theo báo cáo CPI tháng 5 vừa công bố, lạm phát toàn phần của Mỹ tăng 0.5% so với tháng trước, đưa mức tăng giá tiêu dùng trong 12 tháng lên 4.2%, cao nhất kể từ tháng 4/2023 và là lần đầu tiên vượt mốc 4% trong ba năm qua.

Động lực chính đến từ nhóm năng lượng khi giá tăng 3.9% trong tháng và tăng 23.5% so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, giá xăng dầu, thực phẩm, điện và dịch vụ y tế đều ghi nhận mức tăng trên 3%, làm gia tăng áp lực chi phí đối với nền kinh tế.

Tuy nhiên, lạm phát lõi có dấu hiệu hạ nhiệt. CPI lõi, không bao gồm thực phẩm và năng lượng, chỉ tăng 0.2% trong tháng 5, thấp hơn mức dự báo 0.3% của thị trường và giảm so với mức tăng 0.4% của tháng trước. Lạm phát lõi theo năm đạt 2.9%, trong khi chi phí nhà ở tăng 0.3%.

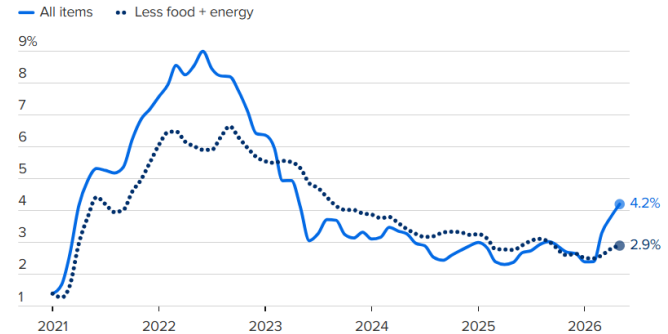
Báo cáo được công bố trong bối cảnh thị trường theo dõi sát tác động từ căng thẳng Mỹ - Iran đối với giá dầu. Sau khi dữ liệu phát hành, chứng khoán tương lai Mỹ giảm điểm, trong khi kỳ vọng Fed duy trì mặt bằng lãi suất cao tiếp tục gia tăng. Thị trường hiện bắt đầu định giá khả năng Fed nâng lãi suất thêm một lần vào cuối năm.

HASECO đánh giá:

Dữ liệu CPI cao hơn đáng kể so với mục tiêu của Fed, nhưng phần lớn đến từ cú sốc năng lượng thay vì sự nóng lên của nền kinh tế. Điểm tích cực là lạm phát lõi tiếp tục hạ nhiệt và thấp hơn dự báo, cho thấy áp lực giá cơ bản chưa mất kiểm soát. Trong ngắn hạn, diễn biến giá dầu sẽ là biến số quan trọng nhất đối với chính sách tiền tệ. Nếu giá năng lượng duy trì ở mức cao, khả năng Fed giữ lãi suất cao lâu hơn hoặc tăng thêm vào cuối năm sẽ gia tăng. Rủi ro lớn nhất là lạm phát năng lượng lan sang các nhóm hàng hóa và dịch vụ khác, làm chậm quá trình hạ nhiệt lạm phát lõi.

U.S. consumer price index

Year-over-year % change | Jan. 2021–May 2026



Note: All months seasonally adjusted except May 2026

Source: U.S. Bureau of Labor Statistics

Data as of June 10, 2026

CNBC

Chỉ số giá tiêu dùng CPI của Mỹ. Ảnh: CNBC



2. VĨ MÔ TRONG NƯỚC

Giá vàng giảm 5.5 triệu đồng/lượng, vàng thế giới lùi về 4,056 USD/ounce

Ngày 11/06, thị trường vàng trong nước tiếp tục điều chỉnh mạnh khi giá vàng miếng và vàng nhẫn đồng loạt giảm từ 4.5-5.5 triệu đồng/lượng so với phiên trước. Các thương hiệu lớn như SJC, PNJ, DOJI, Phú Quý và Bảo Tín Mạnh Hải cùng niêm yết vàng miếng ở mức 133.3-138.3 triệu đồng/lượng, giảm 5.5 triệu đồng/lượng ở cả hai chiều giao dịch. Giá vàng nhẫn cũng giảm sâu, với mức bán ra phổ biến dao động 138.2-138.8 triệu đồng/lượng.

Trên thị trường quốc tế, giá vàng giao ngay giảm về 4,056 USD/ounce, tương đương khoảng 129.1 triệu đồng/lượng theo tỷ giá Vietcombank, thấp hơn đáng kể so với giá vàng trong nước. Áp lực điều chỉnh xuất hiện sau khi Mỹ công bố CPI tháng 5 tăng 4.2% so với cùng kỳ, mức cao nhất trong hơn ba năm. Dù CPI lõi chỉ tăng 2.9%, giá năng lượng tăng 23.5% trong 12 tháng qua đã làm gia tăng lo ngại lạm phát kéo dài.

Diễn biến này khiến lợi suất trái phiếu Mỹ duy trì ở mức cao và củng cố kỳ vọng Fed sẽ tiếp tục giữ chính sách tiền tệ thắt chặt trong thời gian dài hơn. Bên cạnh đó, căng thẳng Mỹ-Iran và rủi ro gián đoạn nguồn cung năng lượng tiếp tục đẩy giá dầu tăng, qua đó gây thêm áp lực lên triển vọng lạm phát toàn cầu.

HASECO đánh giá:

Đợt giảm mạnh lần này chủ yếu xuất phát từ yếu tố vĩ mô và lợi suất trái phiếu tăng, thay vì thay đổi trong nhu cầu vật chất. Trong thời gian tới, diễn biến lạm phát và giá năng lượng sẽ tiếp tục chi phối xu hướng vàng. Rủi ro lớn nhất là Fed duy trì lập trường cứng rắn lâu hơn dự kiến, khiến áp lực điều chỉnh đối với vàng chưa kết thúc hoàn toàn. Về lý thuyết, điều này sẽ làm thị trường chứng khoán hấp dẫn hơn tương đối, đặc biệt trong bối cảnh nhiều cổ phiếu giảm sâu về vùng định giá hấp dẫn.

• **Thực tế** Giá vàng hôm nay

Theo dõi bảng giá vàng hôm nay tại Bảo Tín Mạnh Hải, biểu đồ xu hướng và tin tức thị trường mới nhất

	Bán ra	Mua vào	Biến động	Biểu đồ
Nhẫn Tròn ép vi (Kim Gia Bảo) 24K (999.9)	13.830.000 ▼	13.300.000 ▼	-580.000	
Đồng vàng Kim Gia Bảo hoa sen	13.830.000 ▼	13.300.000 ▼	-580.000	
Vàng Tiểu Kim Cát 24K (999.9) 0,1chí	1.383.000 ▼	1.330.000 ▼	-58.000	
Nhẫn tròn 999.9 BTMH		13.280.000 ▼		
Vàng trang sức 24K (999.9)	13.730.000 ▼	13.230.000 ▼	-450.000	
Vàng trang sức 24K (99.9)	13.720.000 ▼	13.220.000 ▼	-450.000	
Vàng miếng SJC (Cty CP BTMH)	13.830.000 ▼	13.330.000 ▼	-550.000	
Vàng nguyên liệu 999,9		13.220.000 ▼		

Ảnh: Bảo Tín Mạnh Hải



3. CỔ PHIẾU

Phát Đạt dự kiến thu tối thiểu 3,000 tỷ đồng từ thoái vốn dự án Thuận An 2

CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt (HOSE: PDR) thông qua chủ trương chuyển nhượng toàn bộ gần 136.9 triệu cổ phần tại CTCP Bất động sản Đầu tư và Phát triển Cao ốc Hòa Phú thông qua công ty con Cao ốc Bình Dương. Giá chuyển nhượng được xác định không thấp hơn 3,000 tỷ đồng.

Cao ốc Hòa Phú là chủ đầu tư dự án khu nhà ở phức hợp cao tầng Thuận An 2 tại Bình Dương, quy mô khoảng 3,270 căn hộ. Sau giao dịch, doanh nghiệp này sẽ không còn là công ty con của PDR.

Động thái này diễn ra sau khi PDR cũng thông qua kế hoạch chuyển nhượng 99.34% vốn tại CTCP Đầu tư Serenity, cho thấy doanh nghiệp đang đẩy mạnh tái cơ cấu danh mục đầu tư và tăng cường nguồn lực tài chính. Tại cuối quý 1/2026, hàng tồn kho liên quan dự án Thuận An 2 còn khoảng 1,578 tỷ đồng.

HASECO đánh giá:

Việc thoái vốn dự án nằm trong kế hoạch kinh doanh năm nay của PDR. Với quy mô tối thiểu 3,000 tỷ đồng, PDR sẽ cải thiện thanh khoản và giảm áp lực huy động vốn trong ngắn hạn. Nguồn lực thu về có thể được tái phân bổ cho các dự án trọng điểm, qua đó hỗ trợ tiến độ triển khai trong bối cảnh chi phí vốn tăng cao. Trong tháng 2/2026, PDR đã nhận được khoản 1,901 tỷ đồng tiền bán 80% cổ phần dự án Thuận An 1 (1.83ha, phường Thuận Giao, TP.HCM). Trong kịch bản thận trọng, chúng tôi dự báo PDR sẽ ghi nhận lợi nhuận từ thương vụ Thuận An 2 vào năm 2027.



Phối cảnh Khu nhà ở phức hợp cao tầng Thuận An 2 tại đường Nguyễn Thị Minh Khai, TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương (cũ) - Ảnh: PDR.



3. CỔ PHIẾU

Nam Việt đặt kế hoạch lãi ròng kỷ lục 1,070 tỷ đồng năm 2026, đầu tư 150 tỷ đồng xây Navico Tower

CTCP Nam Việt (HOSE: ANV) vừa công bố tài liệu ĐHCĐ thường niên 2026 với kế hoạch doanh thu 7,700 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 1,070 tỷ đồng, tăng lần lượt 11% và 7.1% so với thực hiện năm 2025. Doanh thu xuất khẩu dự kiến đạt 260 triệu USD. Nếu hoàn thành kế hoạch, đây sẽ là mức lợi nhuận cao nhất trong lịch sử hoạt động của doanh nghiệp.

Kế hoạch được xây dựng trên nền tảng kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh trong năm 2025 và quý 1/2026. Năm 2025, ANV ghi nhận doanh thu thuần 6,952 tỷ đồng, tăng 42% so với năm trước và vượt 15% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế đạt 999 tỷ đồng, gấp 21 lần năm 2024. Trong quý 1/2026, doanh thu tiếp tục tăng 66% lên 1,841 tỷ đồng, trong khi lợi nhuận sau thuế tăng 48% lên 195 tỷ đồng, hoàn thành 24% kế hoạch doanh thu và 18% mục tiêu lợi nhuận năm.

Bên cạnh hoạt động kinh doanh cốt lõi, ANV dự kiến đầu tư 150 tỷ đồng xây dựng tòa nhà Navico Tower tại An Giang với quy mô 12 tầng, phục vụ nhu cầu văn phòng và cho thuê. Nguồn vốn thực hiện dự kiến đến từ phát hành cổ phiếu hoặc vay trung hạn. Ngoài ra, công ty dự kiến nâng tỷ lệ cổ tức tiền mặt năm 2026 lên 15%, cao hơn mức 10% của năm 2025. Tính đến cuối năm 2025, tổng nợ phải trả ở mức 2,298 tỷ đồng, tương đương 39% tổng nguồn vốn.

HASECO đánh giá:

Đây là kế hoạch tham vọng của ANV trong bối cảnh nền lợi nhuận cao của năm 2025, giá cả nguyên liệu đang có dấu hiệu suy giảm - phản ánh nhu cầu tiêu thụ chứng lại tại các thị trường xuất khẩu. Chúng tôi sẽ cập nhật thông tin chi tiết về kế hoạch này khi ĐHCĐ ANV diễn ra vào ngày 27/06/2026. Ngoài ra, chính sách cổ tức tiền mặt 15% phù hợp khi doanh nghiệp chưa có kế hoạch đầu tư các dự án lớn trong năm nay và các năm tới.



Ảnh: CTCP Nam Việt



4. THÔNG TIN PHIÊN GIAO DỊCH 10/06

	HOSE	HNX	UPCOM
INDEX	1,804	301	126
% Tăng/giảm	0.60%	-1.50%	0.50%
GTGD (tỷ VND)	19,787	932	388
KLGD	625,012,446	57,772,272	24,718,176

1. Thanh khoản toàn thị trường

Thanh khoản toàn thị trường đạt 21,107.2 tỷ đồng, tăng 40.6% so với phiên 09/06. (Trong đó: HoSE: 19,786.6 tỷ đồng, HNX: 932.4 tỷ đồng, UPCoM: 388.3 tỷ đồng). Với GTGD Khớp lệnh: 11,843.1 tỷ đồng, giảm 2.4%, chiếm 56.1% tổng GTGD. Với GTGD Thỏa thuận: 9,264.1 tỷ đồng, tăng 221.5%, chiếm 43.9% tổng GTGD.

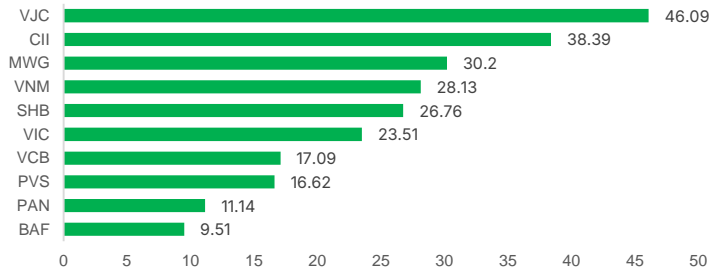
2. Giao dịch khối ngoại

Tính chung giao dịch khớp lệnh và thỏa thuận, Nhà đầu tư Nước ngoài (NĐTNN) BÁN ròng 543.4 tỷ đồng. (Trên HoSE NN BÁN ròng 579.7 tỷ đồng, HNX NN MUA ròng 33.15 tỷ đồng, UPCoM NN MUA ròng 3.2 tỷ đồng).

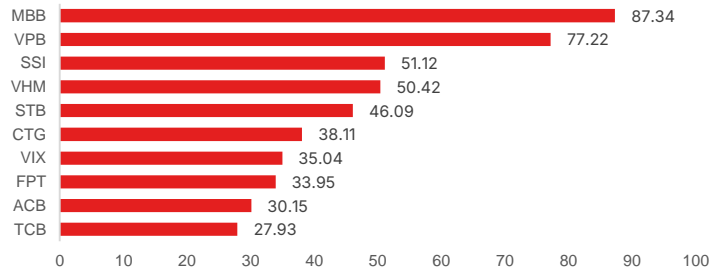
3. Khớp lệnh trên HOSE

Tính riêng giao dịch Khớp lệnh trên sàn HoSE: Tổ chức trong nước (không bao gồm Tự doanh) MUA ròng 549.9 tỷ đồng. Tự doanh CTCK BÁN ròng 21.7 tỷ đồng. NĐT cá nhân trong nước MUA ròng 75.5 tỷ đồng. NĐT nước ngoài BÁN ròng 603.6 tỷ đồng.

NĐTNN mua ròng
Đơn vị: Tỷ đồng



NĐTNN bán ròng
Đơn vị: Tỷ đồng



5. NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

1. Thị trường chung:

VN-Index ghi nhận phiên phục hồi thứ hai liên tiếp với thanh khoản cải thiện. Lượng hàng về từ phiên giảm mạnh trước đó được hấp thụ tương đối tốt, thể hiện qua độ rộng thị trường được mở rộng đáng kể. Đáng chú ý, đà tăng không còn phụ thuộc chủ yếu vào nhóm Vin mà đã lan tỏa sang ngân hàng, chứng khoán và bất động sản.

Dù vậy, hai phiên hồi phục vẫn chưa đủ để xác nhận một xu hướng mới. Diễn biến hiện tại mới phản ánh nỗ lực ổn định của thị trường khi lùi về vùng hỗ trợ 1,750-1,800 điểm.

Điểm cần lưu ý là khối ngoại vẫn duy trì bán ròng. Áp lực này cho thấy dòng tiền lớn chưa thực sự quay trở lại và sẽ là yếu tố cản trở độ tin cậy của nhịp hồi hiện tại.

Ở góc độ vĩ mô, giá dầu quay đầu giảm là tín hiệu tích cực. Kịch bản thuận lợi hơn là giá dầu phá vỡ đáy cũ, qua đó xác nhận xu hướng giảm rõ nét hơn. Nếu điều này xảy ra, áp lực lạm phát và thanh khoản có thể tiếp tục được cải thiện, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho dòng tiền trên thị trường tài chính.

2. Nhóm cổ phiếu:

- **Nhóm Vin:** Hồi phục với thanh khoản thấp, vẫn đang trong xu hướng điều chỉnh. Nếu trạng thái này kéo dài, áp lực lên chỉ số chung sẽ còn lớn, đòi hỏi các nhóm cổ phiếu khác tiếp tục luân phiên nâng đỡ. Cần theo dõi phản ứng của nhóm tại các vùng hỗ trợ quan trọng.
- **Chứng khoán:** Tiếp tục củng cố nền giá sau nhịp hồi gần đây. Các cổ phiếu như VND, SHS, VCK duy trì trạng thái tích lũy tương đối ổn định, cần thêm thời gian để xác nhận xu hướng.
- **Ngân hàng:** Diễn biến tích cực với sự lan tỏa rộng hơn trong toàn nhóm. Đây vẫn là ứng viên sáng giá cho vai trò dẫn dắt và bù đắp phần ảnh hưởng từ nhóm Vin trong giai đoạn hiện tại.
- **Bất động sản:** Ghi nhận tín hiệu cải thiện đáng kể khi NVL, CII tăng trần và nhiều cổ phiếu khác xuất hiện nhịp hồi mạnh sau giai đoạn giảm sâu. Đây là dấu hiệu tích cực cho thấy áp lực bán đang suy giảm. Tuy nhiên, phần lớn cổ phiếu vẫn đang trong quá trình tìm điểm cân bằng, do đó chưa phải nhóm được ưu tiên để mở vị thế mới ở thời điểm hiện tại.

3. Chiến lược hành động:

- Thị trường đang tiến gần vùng có thể hình thành đáy hoảng loạn đầu tiên. Ưu tiên duy trì tỷ trọng ở mức vừa phải và chỉ gia tăng vị thế khi xuất hiện tín hiệu xác nhận rõ ràng hơn về dòng tiền và xu hướng.
- Giai đoạn tạo đáy thường đi kèm thanh khoản suy giảm. Tuy nhiên, để nhịp phục hồi trở nên đáng tin cậy, khối lượng giao dịch cần cải thiện dần trong quá trình tăng giá, đồng thời dòng tiền phải lan tỏa rộng hơn giữa các nhóm cổ phiếu.
- Thị trường vẫn cần một phiên bùng nổ thực sự về thanh khoản để xác nhận dòng tiền quay trở lại. Trước khi tín hiệu này xuất hiện, chiến lược phù hợp vẫn là kiên nhẫn quan sát thay vì vội vàng giải ngân.



6. SỰ KIỆN CỔ PHIẾU THÁNG 6

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	NAP	HNX	11/06/2026	12/06/2026	14/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 650 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	SJ1	HNX	11/06/2026	12/06/2026	17/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 750 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	SRC	HOSE	11/06/2026	12/06/2026	23/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	SRC	HOSE	11/06/2026	12/06/2026		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30	Thưởng cổ phiếu
5	DPG	HOSE	11/06/2026	12/06/2026	06/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	DC2	HNX	11/06/2026	12/06/2026	12/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	DC2	HNX	11/06/2026	12/06/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:3	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
8	EVE	HOSE	12/06/2026	15/06/2026	22/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	CTS	HOSE	12/06/2026	15/06/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:28	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
10	PAC	HOSE	12/06/2026	15/06/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
11	NLG	HOSE	12/06/2026	15/06/2026	30/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	VPD	HOSE	12/06/2026	15/06/2026	15/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	HII	HOSE	12/06/2026	15/06/2026	23/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	SKG	HOSE	15/06/2026	16/06/2026	03/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	L1B	HNX	15/06/2026	16/06/2026		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:25	Thưởng cổ phiếu
16	ACB	HOSE	15/06/2026	16/06/2026	23/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	ACB	HOSE	15/06/2026	16/06/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:13	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
18	SHP	HOSE	15/06/2026	16/06/2026	25/06/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	BSI	HOSE	15/06/2026	16/06/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
20	MCC	HNX	15/06/2026	16/06/2026	26/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	CTT	HNX	15/06/2026	16/06/2026	30/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	VJC	HOSE	16/06/2026	17/06/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
23	TOT	HNX	16/06/2026	17/06/2026	03/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	TOT	HNX	16/06/2026	17/06/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:13	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
25	GDT	HOSE	17/06/2026	18/06/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
26	NKG	HOSE	17/06/2026	18/06/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
27	HDA	HNX	17/06/2026	18/06/2026		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Thưởng cổ phiếu
28	CCR	HNX	18/06/2026	19/06/2026	20/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29	CDN	HNX	19/06/2026	22/06/2026	28/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30	HDC	HOSE	19/06/2026	22/06/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
31	HLC	HNX	19/06/2026	22/06/2026	22/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
32	DHC	HOSE	19/06/2026	22/06/2026	22/07/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
33	DHC	HOSE	19/06/2026	22/06/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
34	DTD	HNX	22/06/2026	23/06/2026	15/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
35	DTD	HNX	22/06/2026	23/06/2026	15/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
36	VIP	HOSE	29/06/2026	30/06/2026	28/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
37	SDC	HNX	29/06/2026	30/06/2026	30/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
38	SDC	HNX	29/06/2026	30/06/2026		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:16	Thưởng cổ phiếu

(*) Nhà đầu tư lưu ý: Để nhận được quyền chi trả cổ tức, mua cổ phiếu phát hành thêm,... nhà đầu tư cần nắm giữ tới hết phiên giao dịch liền trước của “ngày GDKHQ”.



CHÚC BẠN ĐẦU TƯ HIỆU QUẢ!

Liên hệ với chúng tôi:



www.haseco.vn



dvkh@haseco.vn



TP.HCM: +84 2839 207 800



Hải Phòng: +84 2253 842 332



Hà Nội: +84 2435 747 020

Mở tài khoản tại:



Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này và toàn bộ các nhận định, đánh giá hoặc thông tin được đề cập trong nội dung chỉ mang tính chất cung cấp thông tin và không cấu thành, cũng như không được hiểu là lời mời chào, đề nghị hay khuyến nghị mua, bán hoặc nắm giữ bất kỳ sản phẩm tài chính hay chứng khoán nào được đề cập. Các nội dung trong báo cáo không phản ánh quan điểm hay khuyến nghị tư vấn đầu tư chính thức của Haseco. Nhà đầu tư cần tự đánh giá và chịu trách nhiệm đối với các quyết định đầu tư của mình, đồng thời chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn thông tin tham khảo. Haseco không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất hay rủi ro nào phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc sử dụng thông tin trong báo cáo này cho mục đích đầu tư.